TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 28/2025/HS-PT Ngày: 02- 4 - 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út
Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miễn
Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khả Khiêm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Yến – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLPT-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Trọng T, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2025/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Nguyễn Trọng T, sinh ngày 30 tháng 11 năm 1978, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn N, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng H và bà Đinh Thị L; vợ là bà Ngô Thị N (đã ly thân) và có 03 người con; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/5/2024 đến ngày 23/7/2024 hủy bỏ biện pháp tạm giam đưa đi chữa bệnh theo Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, đến ngày 21/10/2024 tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Trần Đức T1, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Thôn P, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện nay: Khóm A, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không triệu tập):*

+ Ông Phạm Phú N1, sinh năm 1973.

Địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 08/11/2023, ông Trần Đức T1 (chủ Trại tôm giống Tuấn H1) tính sổ sách và tiền công liên quan đến sản xuất, mua bán tôm giống với bị cáo Nguyễn Trọng T tại khu vực bên trong trại giống Tuấn H thuộc khóm A, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau thì cả hai xảy ra mâu thuẫn. T dùng 02 tay nâng chiếc bàn đang ngồi thanh toán tiền lên làm đổ đạc trên bàn rơi xuống, thấy vậy ông T1 chửi thề đối với T, T đi ra trước khu vực gần cửa ra vào trại giống nhặt đoạn cây gỗ đánh ông T1, ông T1 dùng ghế ngồi bằng Inox đỡ nên khúc cây gỗ bị gãy và rơi xuống nền gạch. Ông T1 cầm ghế Inox ném về phía T, T đi đến dùng tay đánh ông T1 thì ông T1 nhặt khúc cây gỗ bị gãy đẩy vào thân người của T. Sau đó, T đi ra lấy quả tạ tự chế bằng bê tông để trước trại giống ném trúng vai trái ông T1. Tiếp theo T chạy đến khu vực gần nơi để dụng cụ nuôi tôm lấy cây dao lưỡi hình răng cưa bằng kim loại cầm trên tay (loại dao chặt nước đá), thấy T cầm dao nên ông T1 cầm đoạn cây gỗ bỏ chạy ra lộ bê tông trước trại giống. T cầm cây dao đuổi theo chém vào người ông T1 nhưng ông T1 dùng cây gỗ trên tay đỡ được, T tiếp tục cầm dao chém ông T1 nên ông T1 tiếp tục dùng đoạn cây gỗ chống đỡ làm cho đoạn gỗ văng ra khỏi tay ông T1 nên T chém trúng ngón tay cái bàn tay phải của ông T1.

Ông T1 tiếp tục bỏ chạy thì T đuổi theo chém trúng vào lưng ông T1, ông T1 bị té ngã xuống lộ bê tông thì T dùng dao chém trúng vào gối phải của ông T1 gây thương tích, ông T1 đứng lên chạy vào nhà người dân trốn thì T mới dừng lại. Sau khi bị gây thương tích thì ông T1 được đưa đến cơ sở y tế điều trị.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 29/KLTTCT-TTPY ngày 05/02/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh C kết luận thương tích của ông Trần Đức T1 như sau: 01 vết sẹo mặt trong khớp liên đốt xa ngón I bàn tay phải, kích thước: 0,5cm x 0,3cm, tỷ lệ 01%; 01 vết sẹo mặt lưng bàn ngón I tay phải, kích thước: 07cm x 0,3cm (sẹo phẫu thuật, kích thước 4,5cm x 0,3cm, sẹo vết thương, kích thước 2,5cm x 0,3cm), tỷ lệ 02%; 01 vết sẹo phẫu thuật mặt trước khớp vai trái, kích thước 12cm x 01cm, tỷ lệ 03%; vết sẹo mặt trước gối phải, kích thước 5,7cm x 0,4cm (gồm nhiều vết sẹo nhỏ nằm trên cùng một đường thẳng, cùng một diện tiếp xúc), tỷ lệ 02%; vết sẹo vùng lưng từ cột sống ngực D7 lệch sang bên trái, kích thước: 1,2cm x 0,2cm (gồm nhiều vết sẹo nhỏ nằm trên cùng một đường thẳng, cùng một diện tiếp xúc), bệnh án không ghi nhận, không xếp tỷ lệ %; trật khớp vai đã điều trị ổn định, vỡ một phần chỏm xương cánh tay trái, hạn chế dạng, xoay khớp vai, tỷ lệ 15%; gãy xương bàn I bàn tay phải, tỷ lệ 8%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Đức T1 tại thời điểm giám định là 28% (áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư). Thương tích do vật tày, vật tày có cạnh hoặc vật tày có cạnh nhọn dạng răng cưa tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn da, mô liên kết dưới da, xương, sau khi điều trị để lại thương tích như trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2025/HS-ST ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm d, e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, f khoản 1 Điều 23; khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/10/2024 (được trừ vào khoảng thời gian từ ngày 09/5/2024 đến ngày 23/7/2024).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 22/01/2025, bị cáo Nguyễn Trọng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo trình bày sau khi án sơ thẩm xử xong người nhà của bị cáo có bồi thường tiếp tục cho bị hại 60.000.000 đồng, nhưng không cung cấp được chứng từ này.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được giảm án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Khoảng 10 giờ ngày 08/11/2023, Nguyễn Trọng T có hành vi dùng đoạn cây gỗ, cục tạ tự chế bằng bê tông và dao bằng kim loại (loại dao chặt nước đá) gây thương tích cho ông Trần Đức T1 với tỷ lệ 28% tại trước cửa trại giống Tuấn H1 (của ông Trần Đức T1) thuộc khóm A, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm; phù hợp với lời khai và thương tích của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định thương tật bị hại, giám định tâm thần đối với bị cáo (trong khi gây án đương sự có bệnh lý tâm thần đã được điều trị ổn định) và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo Nguyễn Trọng T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm án của bị cáo Nguyễn Trọng T. Thấy rằng: Hành vi phạm tội là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ; gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Mâu thuẫn nhỏ, nhưng bị cáo dùng nhiều loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nhiều lần, cường độ tấn công mạnh, phạm tội đến cùng, nên án sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm d, e khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã cân nhắc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ bị

cáo bồi thường, thành khẩn khai báo; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, án sơ thẩm xử phạt bị cáo T 02 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới, nên không được chấp nhận. Đối với việc bị cáo cho rằng người nhà bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại số tiền 60.000.000 đồng nhưng không cung cấp được chứng từ (nếu bị cáo bồi thường xong sẽ được xem xét đối trừ trong giai đoạn thi hành án). Cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d, e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2025/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/10/2024 (được trừ vào khoảng thời gian từ ngày 09/5/2024 đến ngày 23/7/2024).

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 đồng (chưa nộp).

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM: TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Huỳnh Văn Út